

**NGUYỄN NHƯ Ý**

*Triết học Phương Đông*

**ỨNG DỤNG**  
**NGŨ HÀNH CỦA TUỔI NĂM SINH**  
**TRONG CUỘC SỐNG**



**NHÀ XUẤT BẢN**  
**LAO ĐỘNG**



*Tác giả: Nguyễn Như Ý*

TRIẾT HỌC PHƯƠNG ĐÔNG

**ỨNG DỤNG NGŨ HÀNH**

*Của*

**TUỔI NĂM SINH**

**TRONG CUỘC SỐNG**

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

## I - LỜI NÓI ĐẦU

Viết phần “Ứng dụng ngũ hành của tuổi năm sinh trong cuộc sống” là một phần nhỏ của Triết học Đông phương của dân tộc Trung Hoa cổ đại. Xuất phát từ lý luận của học thuyết về Hà Đồ và Lạc Thư có cách đây hơn ba ngàn năm, học thuyết này là nền tảng cơ bản để hình thành cuốn kinh dịch vĩ đại không những của dân tộc Trung Hoa mà của cả nhân loại. Kinh dịch là bộ sách vĩ đại nhất, trừu tượng nhất, nó vừa vô hình vừa hữu hình; vô hình vì nó khám phá vũ trụ quan, hữu hình vì nó nói về con người và cuộc sống của con người. Nói đơn giản thì nó chính là hệ tư tưởng triết học của vũ trụ quan và nhân sinh quan. Cái vĩ đại khác của nó là từ những lý luận siêu hình mà người Trung Quốc đã ứng dụng nó thành công trong cuộc sống, nó đã trở thành nếp sống văn hóa tồn tại cho tới tận ngày nay của dân tộc Trung Hoa và các dân tộc Đông Nam Á, trong đó có cả Việt Nam ta.

Việc ứng dụng ngũ hành của tuổi năm sinh trong cuộc sống hàng ngày là điều mà người dân Việt Nam đã làm từ xưa và ngày nay vẫn tiếp tục. Nên nhớ rằng đây là điều rất khó mà không phải ai cũng làm được và làm đúng. Muốn làm được và làm đúng thì bắt buộc phải hiểu nguồn gốc của ngũ hành, tính chất dịch lý của nó và các quy luật biến dịch của nó từ trên trời đến dưới đất và con người. Đây là vấn đề phức tạp nhưng không phải là quá khó.

Các tính chất dịch lý về ngũ hành đã được các nhà làm lịch số Trung Quốc thể chế hóa ở quyển lịch vạn niên (lịch vạn niên do Lê Quý Ngưu biên soạn ở Việt Nam). Lịch vạn niên cho ta biết ngũ hành của năm, tháng, ngày, giờ trong ngày theo hai chữ can - chi. Hiện nay ở nước ta nhà nào cũng có một quyển lịch lốc, phần trên là

dương lịch, phần dưới là âm lịch. Phần âm lịch ghi theo hệ thống can chi của năm, tháng, ngày, giờ mà nó chứa đựng ngũ hành trong đó. Rất tiếc là hầu như đa số người Việt Nam hiện nay lại không hiểu được phần tinh túy của âm lịch, không hiểu được tính chất dịch lý của nó nên không thể sử dụng được nó trong cuộc sống hàng ngày. Tôi viết phần này để cốt nhằm tạo điều kiện để cho mọi người tiếp cận để tìm hiểu nguồn gốc của quyển lịch vạn niên. Tất cả mọi ứng dụng ngũ hành vào cuộc sống hàng ngày của mọi người đều phải dựa vào quyển lịch này, chứ không phải là quyển "Lịch vạn sự" đang bày bán tràn lan khắp mọi miền đất nước.

Việc ứng dụng ngũ hành của tuổi năm sinh trong cuộc sống hàng ngày là rất khó và phức tạp vì phải dựa vào việc tính toán các quy luật sinh khắc chế hóa của ngũ hành, để tìm ra được cách dùng hợp với lý khí và đúng với thực tiễn; không thể dùng biện pháp bói toán hoặc một vài kinh nghiệm lưu truyền để rồi áp đặt người nghe phải tuân theo.

Nội dung chính của tập sách này là giới thiệu khái quát về truyền thuyết Hà Đồ - Lạc Thư để nói lên nguồn gốc xuất xứ của ngũ hành. Tiếp đến là nguồn gốc lịch số can chi là để trình bày việc xuất hiện ngũ hành phối theo năm tháng ngày giờ, từ đó mới có ngũ hành cụ thể của mỗi con người riêng biệt. Sau cùng là việc ứng dụng ngũ hành theo tuổi năm sinh trong cuộc sống, phần này tôi nêu lên cách tính toán để ứng dụng cho từng công việc khác nhau bằng một số ví dụ cụ thể.

Việc ứng dụng ngũ hành là phải phù hợp với tính chất dịch lý của nó, và phải tuân theo các quy luật biến dịch của nó sao cho phù hợp với tính chất công việc của từng người. Nêu một vài thí dụ cụ thể trên để mọi người tham khảo và có cách tính đúng khi sử dụng ngũ hành.

## II - ỨNG DỤNG NGŨ HÀNH CỦA TUỔI NĂM SINH TRONG CUỘC SỐNG

Từ xưa đến nay người Trung Quốc cũng như Việt Nam và các dân tộc Đông Nam Á đã vận dụng quy luật sinh khắc của ngũ hành trong thuyết Hà Đồ - Lạc Thư, vào tất cả các lĩnh vực của cuộc sống như ăn mặc, chữa bệnh, làm nhà, chọn tuổi vợ chồng, chọn ngày lành tháng tốt, xem vận mệnh tốt xấu của con người và thậm chí còn dùng nó để thiết lập sự điều hành cai quản của cả một thể chế Nhà nước phong kiến, v.v... Như vậy, ngũ hành có một sức mạnh rất lớn và nó đã trở thành niềm tin tuyệt đối của dân chúng, niềm tin đó được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác và đã trở thành nếp sống văn hóa của các dân tộc Đông Nam Á.

Từ khi truyền thuyết về Hà Đồ - Lạc Thư của dân tộc Trung Hoa ra đời có cách đây hơn ba ngàn năm thì khái niệm về ngũ hành được xuất hiện và được ứng dụng triệt để. Ngũ hành, nói nôm na là gồm 5 chất hành mà cụ thể là: Kim 金 - Mộc 木 - Thủy 水 - Hỏa 火 - Thổ 土. Tức là trời đất sinh ra 5 thứ này để cho con người sử dụng hàng ngày. Chữ “hành” 行 tức là lưu hành, luân chuyển, biến đổi không ngừng, nhờ tính chất là “hành” mà 5 yếu tố trên mới có công dụng hữu ích cho cuộc sống hàng ngày của con người. 5 yếu tố này không bao giờ mất đi. Nó cứ tồn tại mãi theo năm tháng của không gian và thời gian. Sau này dịch lý học Đông phương nói rằng nó chính là 5 trạng thái vật chất có đầu tiên của vũ trụ vạn hữu. Nhờ có nó mà loài người và vạn vật trên thế gian này mới được sinh thành, nuôi dưỡng và tồn tại vĩnh hằng kế tiếp nhau. Như vậy, ngũ hành chính là vật chất, nhưng với đầu óc không ngừng tìm kiếm và khám phá, thì người Trung Quốc

còn quan niệm 5 yếu tố trên chính là 5 vị thần linh thiêng của trời đất, có sức mạnh vĩ đại để cai quản và điều hành sự sinh tồn của con người và vạn vật.

Kinh dịch nói rằng: “Khí biến thì hình hóa thành”. Khí ở đây là 2 khí âm dương có đầu tiên trong vũ trụ, khi nó biến đổi thì ngũ hành được sinh ra ở dạng hình như 5 yếu tố ở trên. Kinh dịch giải thích tiếp: “Hình có thể phân mà thần không thể chia”, nghĩa là ngũ hành có thể biến đổi (hình có thể phân) để lưu hành trong vũ trụ, thần không thể chia tức là 2 khí âm dương có trong ngũ hành thì cứ tồn tại mãi. Như vậy, ngũ hành không những tồn tại ở dạng vật chất hữu hình mà còn tồn tại ở dạng vô hình. Nhà dịch lý nổi danh của Trung Quốc là Chu Hy nói: “Khi 2 khí âm dương co lại hết mức thì thành ngũ hành; Khi ngũ hành tan loãng hết mức thì thành 2 khí âm dương”, tức là ngũ hành luôn vận động, luôn biến đổi cả 2 trạng thái là hữu hình và vô hình. Từ những lý luận trên mà các học giả cổ đại của Trung Quốc quan niệm rằng ngũ hành là cái cầu nối trung gian của các quy luật tự nhiên của vũ trụ quan có sẵn ở trên trời, với đời sống của con người và vạn vật có khắp trên mặt đất. Như vậy trời với người đều có chung nguồn gốc, nhưng khác nhau về hình thể của ngũ hành; ở trời thì ngũ hành được thể hiện ở 5 sắc thái khí đó là: đen - đỏ - xanh - trắng - vàng mà khoa thiên văn cổ đại gọi nó là ngũ khí; ở đất thì có 5 loại ngũ hành ở dạng hình như nói ở trên.

Nhờ quan niệm ngũ hành là cầu nối trung gian giữa trời đất và người mà hình thành thuyết “Thiên - Địa - Nhân” tức là thuyết “Tam tài” của người Trung Hoa cổ đại. Thuyết này nêu lên mối quan hệ hữu cơ giữa người với trời và đất, đồng thời nâng cao giá trị của con người là ngang với trời đất; trời đất có sức mạnh thì con người cũng có sức mạnh; trời đất có biến hóa của ngũ hành (khí) thì con người cũng phải biết năng động sáng tạo để sử dụng ngũ hành đáp ứng đầy đủ và có hiệu quả trong cuộc sống hàng ngày.

Trời - đất - người có mối quan hệ với nhau và cùng nhau tồn tại với không gian và thời gian. Sự tồn tại của muôn vật muôn loài gắn liền với không gian và thời gian, nên phải tìm cách để định hình cho được không gian và thời gian, từ suy nghĩ này mà các nhà dịch học Trung Quốc đã sáng tạo ra lịch can chi có đầu tiên ở Trung Quốc. Cơ sở lý luận của lịch này là sử dụng sự biến dịch của ngũ hành có trong trời đất gắn liền với không gian và thời gian (sẽ trình bày ở phần sau). Vì thế tên gọi của năm, tháng, ngày, giờ theo hệ can chi gồm 2 yếu tố của ngũ hành đó là ngũ hành của thiên can (khí trời) và ngũ hành của địa chi (khí đất). Để minh chứng điều trên ta phân tích tờ lịch sau:



Tờ lịch ghi:

- **Năm Kỷ Sửu.** Kỷ là thiên can thuộc về trời, có hành âm hỏa. Sửu là địa chi có hành âm thổ.
- **Tháng Canh Ngọ.** Canh là thiên can có hành dương kim. Ngọ là địa chi có hành dương hỏa.
- **Ngày Quý Tỵ.** Quý là thiên can có hành âm thủy. Tỵ là địa chi có hành âm hỏa.
- **Giờ Nhâm Tý.** Nhâm là thiên can có hành dương thủy. Tý là địa chi có hành dương thủy.

Từ phân tích trên ta thấy thiên can và địa chi luôn gắn liền với năm tháng ngày giờ nên mới gọi là lịch can - chi. Ngũ hành luôn có mặt trong thiên can và địa chi trong cả

năm tháng ngày giờ. Như vậy người ta đã sử dụng ngũ hành một cách triệt để trong cách làm lịch số can chi. Vậy đây là bằng chứng để nói rằng ngũ hành là cầu nối giữa trời đất và người. Yếu tố ngũ hành gắn liền với lịch số can chi muốn nói lên rằng, nhờ có ngũ hành của trời đất biến dịch theo quy luật tương sinh tương khắc, mà làm xuất hiện sự biến đổi của khí hậu 4 mùa trong một năm. Vì thế lịch can chi mới được gọi là lịch thời khí. Vấn đề đặt ra là con người và cuộc sống của con người luôn chịu ảnh hưởng của sự biến đổi của khí hậu và môi trường sống, vậy thì ngũ hành là các tố chất cấu tạo nên con người, có bị ảnh hưởng bởi sự biến dịch ngũ hành của thời khí và môi trường sống hay không? Trong cuộc sống hàng ngày có biết bao sự kiện mới. Xuất hiện theo các yếu tố không gian và thời gian, các sự kiện đó có chứa ngũ hành của nó, vậy nó có làm ảnh hưởng (tốt, xấu) gì cho con người hay không? Con người sống khắp bề mặt trái đất, cứ mỗi vùng là có các ngũ hành khác nhau, vậy ngũ hành của các vùng đất có ảnh hưởng gì tới cuộc sống của họ? Trong các quan hệ giữa người với người thì mỗi người có tuổi khác nhau hoặc giống nhau, thì ngũ hành của mỗi người có gây tác hại hay thuận lợi với nhau hay không?

Con người từ lúc mới sinh ra, lớn lên, già cả và chết đi, suốt chặng đường dài đó thì ngũ hành của không gian và thời gian luôn biến đổi, vậy sự biến đổi đó có gây ra sự khó khăn hay thuận lợi trong cuộc sống hay không? Có phải vận mệnh tốt hay xấu của con người là do yếu tố ngũ hành can thiệp hay không? Và biết bao nhiêu câu hỏi khác nữa mà con người cần muốn giải đáp.

Tóm lại người Trung Quốc và các dân tộc ở Đông Nam Á từ lâu đã biết ứng dụng ngũ hành vào mọi lĩnh vực của cuộc sống là có cơ sở lý luận, và đã đạt được hiệu quả trong thực tiễn của cuộc sống. Hiện nay tuy khoa học đã phát triển cao, nhưng những hiểu biết về ngũ hành thì vẫn còn mù mịt, và rất sơ sài, thế mà người ta vẫn mạnh dạn ứng dụng nó một cách tràn lan thì quả là “điếc không sợ súng”.